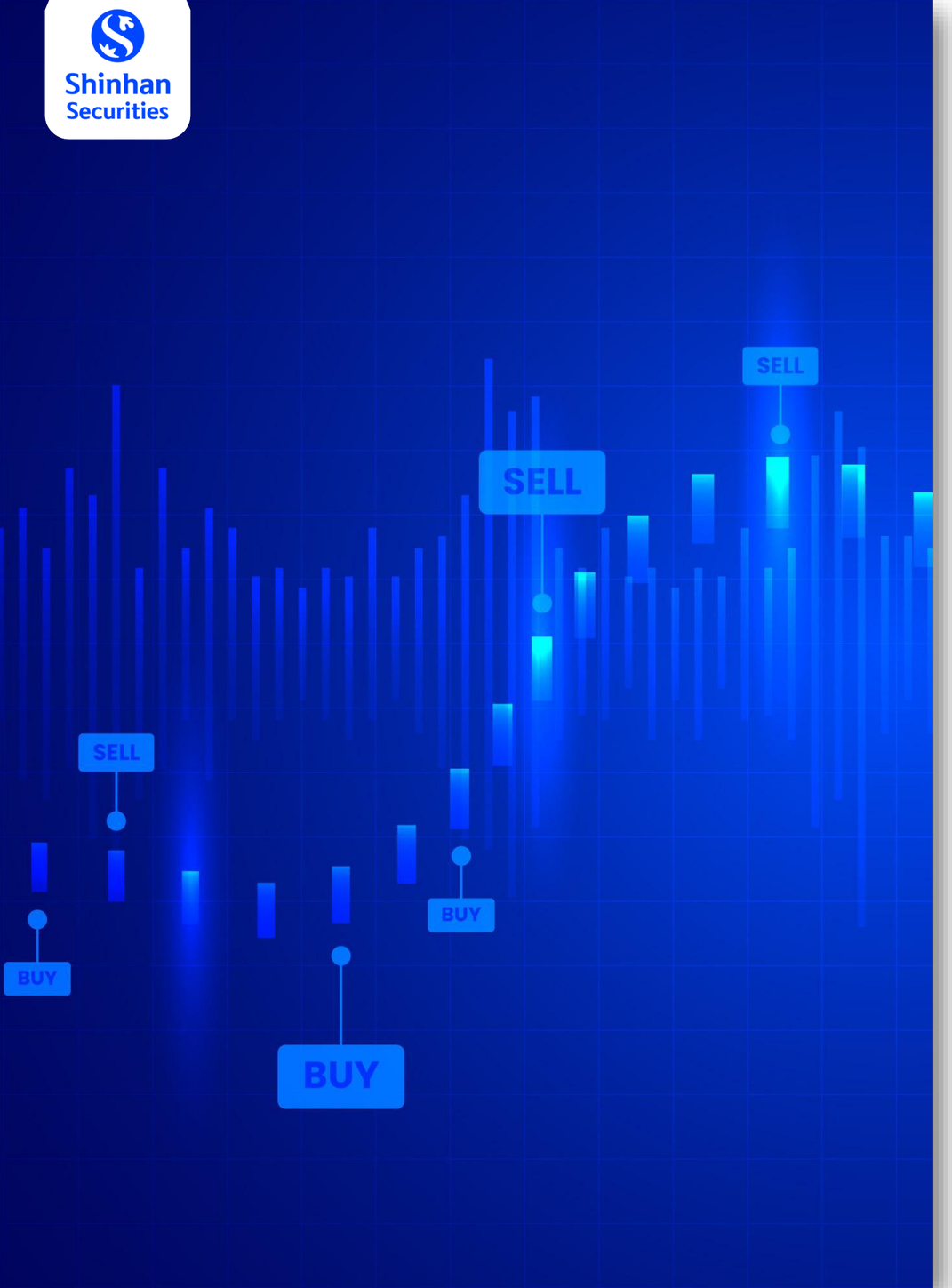


MORNING CALL

20/12/2024

“Chuếnh choáng”

Chứng khoán Mỹ phục hồi nhẹ sau chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp. Vào thứ Năm, trong phiên giao dịch thường lệ, chỉ số Dow tăng nhẹ 0.04%, phá vỡ chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp, chuỗi dài nhất kể từ năm 1974. Trong khi đó, S&P 500 và Nasdaq Composite đều giảm, lần lượt mất 0.09% và 0.1%. Cả ba chỉ số chính đang trên đà kết thúc tuần với mức giảm đáng kể sau khi Fed có động thái cứng rắn. **Chủ tịch Fed Jerome Powell phát biểu tuần này rằng chỉ số PCE có khả năng cho thấy tỷ lệ lạm phát 12 tháng vẫn cao hơn mục tiêu 2% của ngân hàng trung ương**. Bình luận của ông được đưa ra sau khi Fed thực hiện cắt giảm lãi suất 0.25% như dự đoán, nhưng ngân hàng trung ương cho biết sẽ có ít lần cắt giảm hơn trong năm 2025 do lạm phát dai dẳng.

Lực bán chi phối hầu hết nhóm ngành. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,254.8 (-11.3 điểm, -0.89%) với thanh khoản cao hơn so với trung bình 20 phiên. Các nhóm ngành đều bị điều chỉnh trong phiên hôm nay, ngoại trừ nhóm dầu khí giữ được sắc xanh. Khối ngoại bán ròng 480 tỷ. **Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.**

Chiến lược giao dịch: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.**

Khuyến nghị bán: ACB

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 20/12/2024

Chứng khoán Mỹ phục hồi nhẹ sau chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp – Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ công bố tuần này

- Vào thứ Năm, trong phiên giao dịch thường lệ, chỉ số Dow tăng nhẹ 0.04%, phá vỡ chuỗi giảm 10 ngày liên tiếp, chuỗi dài nhất kể từ năm 1974. Trong khi đó, S&P 500 và Nasdaq Composite đều giảm, lần lượt mất 0.09% và 0.1%. Cả ba chỉ số chính đang trên đà kết thúc tuần với mức giảm đáng kể sau khi Fed có động thái cứng rắn. Chủ tịch Fed Jerome Powell phát biểu tuần này rằng chỉ số PCE có khả năng cho thấy tỷ lệ lạm phát 12 tháng vẫn cao hơn mục tiêu 2% của ngân hàng trung ương. Bình luận của ông được đưa ra sau khi Fed thực hiện cắt giảm lãi suất 0.25% như dự đoán, nhưng ngân hàng trung ương cho biết sẽ có ít lần cắt giảm hơn trong năm 2025 do lạm phát dai dẳng.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Năm, đồng điệu với đà giảm của các thị trường chứng khoán toàn cầu do tín hiệu cứng rắn từ Fed sau khi thị trường Mỹ đóng cửa vào hôm qua. Chỉ số STOXX giảm 1,6% và đóng cửa ở mức 4.876 điểm, trong khi STOXX 600 toàn châu Âu giảm 1,5%, đóng cửa ở mức 506 điểm.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.69% và đóng cửa ở mức 38,813 điểm, trong khi chỉ số Topix rộng hơn giảm 0.22% xuống còn 2,714 điểm vào thứ Năm, đạt mức thấp nhất trong ba tuần. Đà giảm này phản ánh làn sóng bán tháo mạnh trên Phố Wall sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ phát tín hiệu sẽ cắt giảm lãi suất ít hơn dự kiến cho năm 2025. Fed hiện dự báo chỉ có hai lần cắt giảm lãi suất trong năm tới, giảm so với bốn lần dự báo trong triển vọng hồi tháng 9.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm xuống dưới 70 USD/thùng vào thứ Năm, đảo ngược mức tăng từ phiên trước đó, do sức mạnh của đồng USD gây áp lực lên hàng hóa được định giá bằng đồng tiền này.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,255	-0.89%	3.13%	13.98%
S&P 500 Index	5,867	-0.09%	-0.84%	23.04%
Dow Jones Index	42,342	0.04%	-2.14%	12.74%
GP 100	8,105	-1.14%	0.25%	5.05%
Nikkei 225	38,896	0.21%	1.42%	15.50%
SHCOMP Index	3,370	-0.36%	0.06%	16.12%
STOXX 600	507	-1.51%	1.23%	6.01%
KOSPI Index	2,414	-0.91%	-2.76%	-7.67%
Hang Seng	19,697	-0.28%	-0.04%	18.56%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	72	-0.54%	-0.44%	-9.05%
WTI	69	-0.43%	0.30%	-6.93%
Gasoline	191	-0.57%	-6.55%	-13.12%
Natural gas	4	1.67%	14.12%	48.92%
Coal	127	-0.90%	-10.02%	-12.50%
Gold	2,602	0.31%	-1.83%	28.10%
China HRC	3,485	-0.74%	-0.85%	-13.52%
Steel rebar	3,222	-0.12%	-3.24%	-18.66%
BDI index	1,028	-2.37%	-36.82%	-53.67%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	0.00%	1.62%	5.86%
USD/VND	25,462	0.00%	-0.18%	-4.39%
EUR/USD	1	0.04%	-1.68%	-5.26%
USD/JPY	157	0.08%	-1.19%	-8.73%
USD/CNY	7	0.01%	-0.68%	-2.15%
USD/GPB	1	0.04%	1.24%	1.14%
USD/KRW	1,449	-0.11%	-3.34%	-10.34%
USD/AUD	2	0.09%	4.38%	7.98%
USD/CAD	1	-0.10%	-3.03%	-7.24%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 20/12/2024

Lực bán chi phối hầu hết nhóm ngành

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,254.67	14.70	-11.33	-0.89	627	15,334
HNX INDEX	227.54	16.53	0.11	0.05	62	1,118

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.8	5.9	38.0	1.4	251.7	3.9	128,376.0
Bảo hiểm	0.4	16.7	27.0	27.9	16.8	1.7	51,752.5
Bất động sản	-1.1	-3.2	-7.8	-4.2	13.4	1.2	681,117.1
Công nghệ Thông tin	-0.2	11.6	72.8	76.3	34.4	6.7	237,167.7
Dầu khí	0.2	2.5	6.6	7.2	22.4	2.4	63,513.6
Dịch vụ tài chính	-0.8	4.1	8.4	10.5	22.0	1.8	196,429.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.2	1.9	-3.7	-3.5	14.9	1.8	288,656.3
Du lịch và Giải trí	-0.4	2.8	30.3	38.7	n.a	33.5	125,920.3
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.8	4.0	10.6	13.2	15.3	1.8	144,521.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.2	5.4	19.1	24.1	16.6	2.0	62,206.6
Hóa chất	-0.9	2.1	30.4	36.8	27.4	2.1	232,165.9
Ngân hàng	-1.1	3.2	17.9	20.9	10.2	1.7	2,072,980.9
Ô tô và phụ tùng	-0.9	2.8	-2.5	1.6	17.2	1.1	14,247.3
Tài nguyên Cơ bản	-0.7	4.9	2.6	5.5	34.6	1.5	220,221.0
Thực phẩm và đồ uống	-1.0	2.4	0.8	2.5	25.1	2.7	435,345.5
Truyền thông	5.9	46.6	34.0	40.7	45.0	1.5	2,867.2
Xây dựng và Vật liệu	-0.6	3.9	-2.1	0.4	25.2	1.4	122,936.4
Y tế	-0.7	9.7	17.7	21.7	16.0	2.2	40,758.8

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/19/2024	12/18/2024	TB 20 phiên
Truyền thông	695.15	240	30	60
Dịch vụ tài chính	151.55	2,179	866	1,374
Ngân hàng	126.38	3,295	1,456	2,200
Hóa chất	104.89	872	426	707
Bảo hiểm	102.91	69	34	56
Ô tô và phụ tùng	88.95	206	109	130
Bất động sản	85.78	2,503	1,347	1,894
Công nghệ Thông tin	78.81	967	541	884
Bán lẻ	70.82	650	380	498
Tài nguyên Cơ bản	66.99	1,122	672	739
Xây dựng và Vật liệu	58.93	618	389	556
Du lịch và Giải trí	58.45	198	125	157
Dầu khí	25.93	141	112	88
Hàng cá nhân & Gia dụng	25.41	246	197	257
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.98	835	702	692
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-2.3	149	153	158
Thực phẩm và đồ uống	-4.9	936	984	776
Y tế	-30.8	71	102	71

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

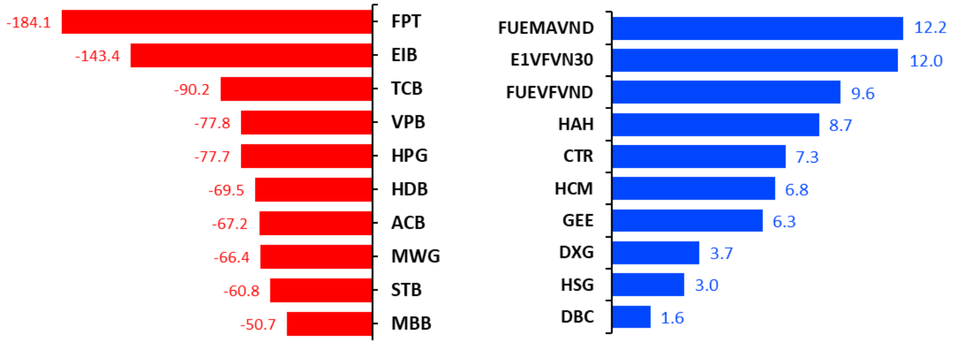
Theo dấu dòng tiền "cá mập" 20/12/2024

Nhà đầu tư cá nhân "cân" thị trường mua ròng mạnh nhóm ngân hàng

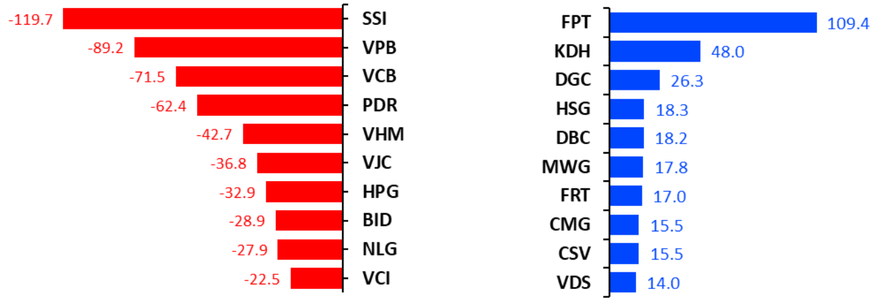
Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(95)	(155)	261	(106)
Tài nguyên Cơ bản	(75)	(17)	226	(209)
Truyền thông	-	(1)	3	(2)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(2)	(26)	33	(8)
Y tế	-	7	(7)	0
Hóa chất	(31)	33	(3)	(29)
Dịch vụ tài chính	21	(183)	122	61
Du lịch và Giải trí	(25)	(40)	74	(34)
Ngân hàng	(707)	(225)	892	(667)
Xây dựng và Vật liệu	7	0	(7)	7
Thực phẩm và đồ uống	(82)	(1)	78	(77)
Bán lẻ	(72)	25	21	(45)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(10)	(1)	14	(13)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(9)	8	(8)	0
Công nghệ Thông tin	(184)	133	35	(168)
Ô tô và phụ tùng	2	(16)	13	3
Bảo hiểm	(6)	(1)	1	(0)
Dầu khí	(2)	(21)	22	(2)
Tổng cộng	**(1,269)**	**(480)**	**1,769**	**(1,289)**

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Tin tức nổi bật 20/12/2024

TCM lãi 263 tỷ đồng trong 11 tháng (+49% YoY), kì vọng hoạt động kinh doanh khả quan trong năm 2025

Trong tháng 11/2024, Dệt may Thành Công ghi nhận doanh thu đạt 325 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 20.9 tỷ đồng, lần lượt tăng gấp 1.5 lần so với cùng kỳ. Luỹ kế 11 tháng đầu năm, Dệt may Thành Công đạt gần 3,481 tỷ đồng doanh thu, tăng 10% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế tăng 49% lên hơn 263 tỷ đồng. Trong đó, đóng góp chính vào cơ cấu doanh thu là sản phẩm may với 76%, tiếp theo là vải 16%, sợi 7%. **Chúng tôi kì vọng hoạt động kinh doanh TCM khả quan trong năm 2025 nhờ (1) công ty đã và đang tiếp nhận gần lấp đầy đơn hàng cho quý 1/2025 và chuẩn bị tiếp nhận đơn hàng cho quý 2/2025 và (2) đa dạng hóa sản phẩm, đặc biệt là những sản phẩm thân thiện với môi trường, tái chế và sản phẩm có giá trị cao.**

Đà tăng phi mã của PAC, tiềm năng khi Vinachem hợp tác với Vinfast.

Cổ phiếu PAC tăng gần 30% chỉ trong hơn nửa tháng qua, còn so với đầu năm 2024, mã này đã tăng tới gần 90%. Ban lãnh đạo PAC cho biết đang xem xét kế hoạch thực hiện dự án pin lithium. Phía Công ty cũng lưu ý mỗi chiếc xe hơi điện đều có một ắc quy chì acid và hiện Công ty đã cung cấp 100% ắc quy chì acid cho xe điện VinFast. PAC đang có kế hoạch đầu tư nhà máy mới với kinh phí 1,000 tỷ đồng (cơ cấu vốn 30% tự có và 70% vay) tại KCN An Phước. Công ty cho biết nguồn vốn tự có sẽ từ quỹ đầu tư phát triển tại cuối năm 2023 là 355 tỷ đồng. **Chúng tôi đánh giá triển vọng kinh doanh tiềm năng khi PAC khai thác dòng pin lithium, đáp ứng xu hướng sản xuất xe điện hiện nay trên toàn cầu.**

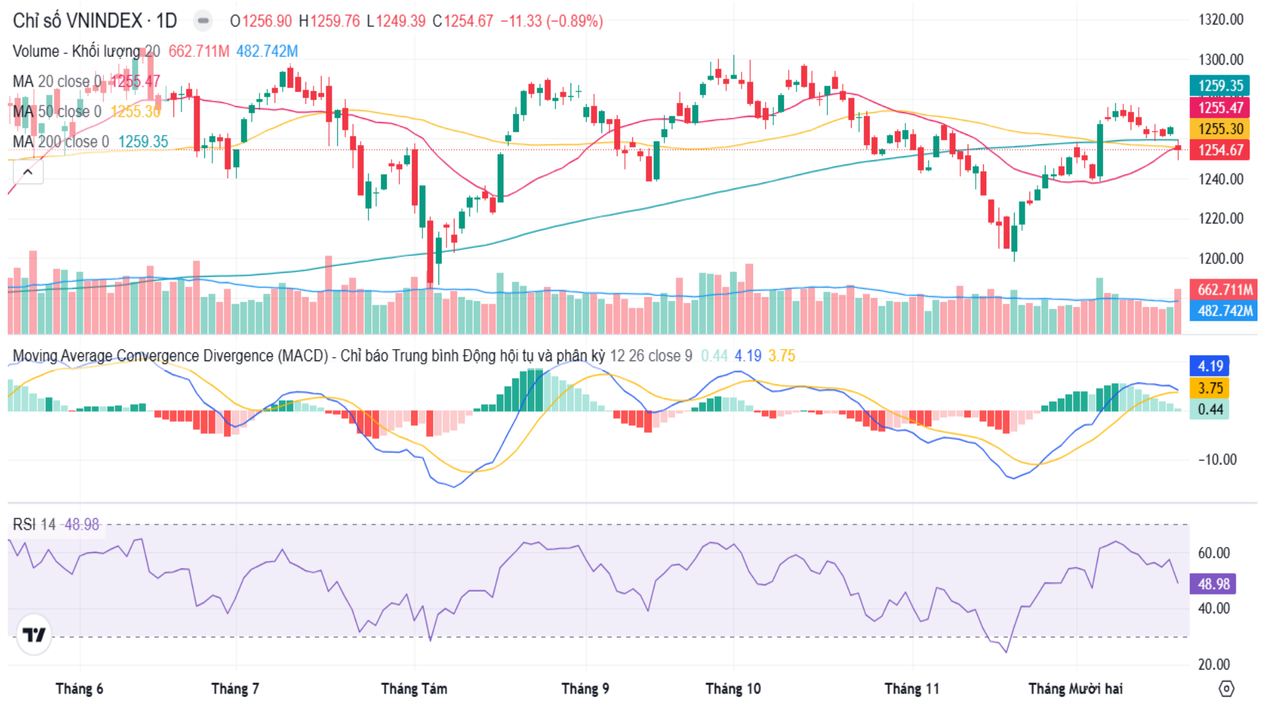
DXY cao nhất 2 năm, lãi suất VND liên ngân hàng giảm mạnh tạo áp lực lên tỷ giá

Chỉ số USD Index (DXY) tăng lên mức cao nhất trong 2 năm (108.26) sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) cắt giảm lãi suất như dự kiến nhưng cho biết tốc độ nới lỏng chính sách tiền tệ sẽ chậm lại trong thời gian tới; cùng đó lãi suất VND liên ngân hàng giảm mạnh khiến chênh lệch lãi suất USD – VND nới rộng trở lại tạo áp lực lên tỷ giá. **Giới phân tích dự báo mức 25,450 VND/USD (giá bán can thiệp của Ngân hàng Nhà nước) sẽ là mức chặn quan trọng của thị trường vào lúc này và cho cả thời điểm cuối năm 2024 khi áp lực từ bên ngoài ngày một lớn hơn.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 20/12/2024

Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,254.8 (-11.3 điểm, -0.89%) với thanh khoản cao hơn so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 75 mã xanh và 322 mã đỏ. Các nhóm ngành đều bị điều chỉnh trong phiên hôm nay, ngoại trừ nhóm dầu khí giữ được sắc xanh. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là KDH GEE SAM trong khi VCB HPG và TCB đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng 480 tỷ.
- Kỹ thuật: Thị trường vận động giảm xuyên suốt phiên giao dịch, kết phiên giảm 11 điểm, VN-Index áp sát ngưỡng hỗ trợ MA20. Thanh khoản giao dịch lớn cho thấy lực bán gia tăng trong khi lực cầu chưa thực sự mạnh khi VN-Index chạm 1250. Với diễn biến phiên hôm nay, trong các phiên tới, nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp diễn những nhịp điều chỉnh quanh vùng 1250 - 1260 điểm cho tới khi có dòng tiền trở lại. Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.
- Chiến lược: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.** Nhà đầu tư có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ. Và không nên mua mới với những mã cổ phiếu mang tính thị trường cao cho đến khi chỉ số vượt hẳn 1,300 hoặc quay về kiểm định lại vùng 1,200 – 1,220.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

Danh mục cổ phiếu trading

19/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
ACB	Bán	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	19	0.00%	11/22/2024	Đã chạm cutloss
TCM	Giữ	46.2	49.5	46.2	7%	0%	47.1	19	1.95%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	31.7	28.1	13%	0%	29.0	16	3.20%	11/27/2024	
DRI	Giữ	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	12.7	1	-1.55%	12/18/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	43	45.7	35-38	6.28%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	83	88	76.00	6.02%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kì vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục . Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	POW	12.4	14	11.5	12.90%	POW hiện đang giao dịch dưới EMA 200 sau 2 phiên tăng mạnh nhờ vào thông tin từ ngành điện. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh và bật tăng trở lại để mua mới.
4	BCM	66.5	73.2	64 - 67	10.08%	BCM tích lũy tốt và cần chờ đợi phiên bùng nổ thanh khoản với giá tăng mạnh vượt thoát khỏi vùng tích lũy hiện tại.
5	HDG	30.15	32.9	30	9.12%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,…
6	IMP	47.7	57	43	19.50%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	4	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	3	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
Hiệu quả trung bình							11	**0.82%**			**0.08%**

Sự kiện nổi bật

December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.